

Cẩm Phả, ngày 25 tháng 07 năm 2023

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm vật tư phẫu thuật khớp gối cho bệnh nhân bảo hiểm y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Phạm Thị Hồng Thuý Chức vụ: Phụ trách P. Hành chính quản trị

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ : Phòng Hành Chính Quản trị, Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cẩm Phả (địa chỉ: phường Cẩm Thịnh, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh). Điện thoại: 02033.950.759 ; 02033.940.116

- Nhận qua email: hcqtbvdkkvcp@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 13 tháng 07 năm 2023 đến trước 17h ngày 14 tháng 07 năm 2023

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày, kể từ ngày báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Hóa chất dùng cho xét nghiệm HDL-Cholesterol	Hóa chất dùng cho xét nghiệm HDL-Cholesterol ; dải đo: 0.05-4.65 mmol/L ; phương pháp: Enzymatic colour). Thành phần: Kháng thể kháng β -lipoprotein ở người nồng độ thay đổi; Cholesterol esterase (CHE) 0,8 IU/mL; Cholesterol oxidase (CHO) 4,4 IU/mL; Peroxidase (POD) 1,7 IU/mL; Ascorbate Oxidase 2 IU/mL;F-DAOS 0,2 mmol/L; 4-Aminoantipyrine 0,67 mmol/L	1	Hộp

2	Hóa chất chuẩn cho xét nghiệm HDL	Hóa chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm HDL. Thành phần: Huyết thanh người dạng bột đông khô chứa HDL-Cholesterol (người).	1	Lọ
3	Hóa chất kiểm tra cho các xét nghiệm miễn dịch đo độ đục mức 1	Chất kiểm chuẩn huyết thanh người dạng lỏng Thành phần: huyết thanh người, α -1 acidglycoprotein, Ferritin, α -1 antitrypsin, Haptoglobin, Anti-Streptolysin O, Immunoglobulin A, β -2 microglobulin, Immunoglobulin G, Ceruloplasmin, Immunoglobulin M, Complement 3, Prealbumin, Complement 4, Rheumatoid Factor, C-reactive protein, Transferrin	2	Lọ
4	Hóa chất kiểm tra cho các xét nghiệm miễn dịch đo độ đục mức 2	Chất kiểm chuẩn huyết thanh người dạng lỏng Thành phần: huyết thanh người, α -1 acidglycoprotein, Ferritin, α -1 antitrypsin, Haptoglobin, Anti-Streptolysin O, Immunoglobulin A, β -2 microglobulin, Immunoglobulin G, Ceruloplasmin, Immunoglobulin M, Complement 3, Prealbumin, Complement 4, Rheumatoid Factor, C-reactive protein, Transferrin	2	Lọ
5	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Total Protein	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Protein toàn phần ; dải đo: 30-120 g/L ; phương pháp: Biuret. Thành phần: Sodium hydroxide 200 mmol/L; Potassium sodium tartrate 32 mmol/L; Copper sulphate 18.8 mmol/L; Potassium iodide 30 mmol/L. cho các xét nghiệm nước tiểu. Sản xuất từ chất nền là nước tiểu người có thêm amylase nước tiểu của người, hCG có nguồn gốc từ nước tiểu người, albumin của người và bò, chất bảo quản và chất ổn định	0,5	Hộp
6	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Albumin	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Albumin ; dải đo: 15-60 g/L ; phương pháp: Bromocresol Green (BCG), bước sóng 600/800 nM . Thành phần: Succinate buffer (pH 4.2) 100 mmol/L; Bromocresol green 0,2 mmol/L	1	Hộp
7	Chất chuẩn cho xét nghiệm Microalbuminuria	Dạng bột đông khô, chứa albumin người	1	Hộp
8	Chất kiểm chứng dùng cho các xét nghiệm nước tiểu mức 2	Dạng bột đông khô, thành phần: nước tiểu người	1	Hộp

9	Chất kiểm chứng dùng cho các xét nghiệm nước tiểu	Dạng bột đông khô, thành phần: nước tiểu người	1	Hộp
10	Định lượng Protein (niệu)	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Urinary/CSF Protein ; dải đo: 0.01-2.0 g/L ; phương pháp: Pyrogallol Red Molybdate. Thành phần: R1: Pyrogallol Red 47 $\mu\text{mol/L}$; Natri Molybdate 320 $\mu\text{mol/L}$; Axit succinic 50 mmol/L ; Chất hiệu chuẩn: Albumin huyết thanh người 0,5 g/L;	1	Hộp
11	Chất kiểm chứng cho xét nghiệm sinh hóa trong mẫu dịch não tủy	Chất kiểm chứng được sản xuất từ một vật liệu kiểm soát ổn định chất lỏng được điều chế từ huyết thanh người, dùng cho các xét nghiệm sinh hóa trong mẫu dịch não tủy. Mức độ chất phân tích được điều chỉnh với các hóa chất tinh khiết khác nhau. Chất bảo quản và chất ổn định được thêm vào để duy trì tính toàn vẹn của sản phẩm.	1	Hộp
12	Chất kiểm chứng cho xét nghiệm sinh hóa nước tiểu	Chất kiểm chứng dạng lỏng được sản xuất từ vật liệu có nguồn gốc từ con người dùng cho các xét nghiệm nước tiểu. Sản xuất từ chất nền là nước tiểu người có thêm amylase nước tiểu của người, hCG có nguồn gốc từ nước tiểu người, albumin của người và bò, chất bảo quản và chất ổn định	1	Hộp
13	Hóa chất rửa máy thường quy	Dung dịch rửa hệ thống. Thành phần bao gồm: Baypur CX 100; Sodium Hydroxide 1 - 2%; Genapol X080 1 - 2%; Sulfonic acids, C14-17-sec-alkane, muối natri 1 - 5%	1	Can
14	Hóa chất chuẩn cho các xét nghiệm sinh hóa thường quy	Dung dịch rửa hệ thống. Thành phần bao gồm: Baypur CX 100; Sodium Hydroxide 1 - 2%; Genapol X080 1 - 2%; Sulfonic acids, C14-17-sec-alkane, muối natri 1 - 5%	1	Lọ
15	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Ethanol	Chất kiểm chuẩn huyết thanh người dạng lỏng Thành phần: huyết thanh người, α -1 acidglycoprotein, Ferritin, α -1 antitrypsin, Haptoglobin, Anti-Streptolysin O, Immunoglobulin A, β -2 microglobulin, Immunoglobulin G, Ceruloplasmin, Immunoglobulin M, Complement 3, Prealbumin, Complement 4, Rheumatoid Factor, C-reactive protein, Transferrin	4	Hộp
16	Hóa chất kiểm chức mức 2 cho xét nghiệm	Chất kiểm chuẩn huyết thanh người dạng lỏng Thành phần: huyết thanh người, α -1	1	Hộp

Ammonia, Ethanol và CO2	acidglycoprotein, Ferritin, α-1 antitrypsin, Haptoglobin, Anti-Streptolysin O, Immunoglobulin A, β-2 microglobulin, Immunoglobulin G, Ceruloplasmin, Immunoglobulin M, Complement 3, Prealbumin, Complement 4, Rheumatoid Factor, C-reactive protein, Transferrin		
Tổng cộng	16 khoản		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Kho vật tư y tế - Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán.

- Tạm ứng: Không

- Thanh toán: Thanh toán 100% trong vòng 90 ngày ngay sau khi bên B cung cấp đầy đủ hàng hóa, hồ sơ hợp pháp (biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý, hóa đơn GTGT)

5. Các thông tin khác (nếu có).

Kính mời các Công ty/đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa nêu trên, báo giá chi tiết toàn bộ danh mục hàng hoá hoặc từng phần các danh mục hàng hoá theo phụ lục.

Trân trọng cảm ơn. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website: BVĐKKVCP;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thanh